

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ GIÁ RAI  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 16/2018/DS-ST**

**Ngày: 18-05-2018**

**“V/v tranh chấp tiền hụi”**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

**\* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Yến Ngọc**

**\* Các Hội thẩm nhân dân:**

**1. Ông Trương Thành**

**2. Ông Nguyễn Thành Nhận**

**- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Hải – Thư ký Tòa án**

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai- tỉnh Bạc Liêu: Ông Phạm Hoàng Giang–Kiểm sát viên.**

Ngày 18 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 368/2017/TLST- DS ngày 20 tháng 12 năm 2017 về việc “tranh chấp tiền hụi” các đương sự:

**- Nguyên đơn: Chị Lê Tuyết H sinh năm 1966**

**Địa chỉ: khóm 2, phường LT, thị xã GR, tỉnh BL.**

**- Bị đơn: Chị Trần Thị Đ sinh năm 1974**

**Địa chỉ: khóm 2, phường HP, thị xã GR, tỉnh BL**

**( nguyên đơn và bị đơn có mặt tại phiên tòa)**

**NỘI DUNG VỤ ÁN :**

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai chị Lê Tuyết H trình bày: Vào ngày 15/04/2017, chị H có tham gia chơi hụi do chị Trần Thị Đ, loại hụi 500.000 đồng, đây hụi có 30 chung, 15 ngày khui một lần, chị H tham gia chơi 2 chung trong cùng đây hụi, đóng được 14 lần hụi sống, hai chung là 8.760.000 đồng. Ngoài ra, vào ngày 15/05/2017, chị H có mua 2 chung hụi từ chị Đ với tổng số tiền là 17.520.000 đồng, sau khi mua mấy ngày thì chị Đ thông báo cho chị H đình hụi lại, nay chị H yêu cầu chị Đ trả số tiền đã đóng của hai chung chơi trực tiếp là 8.760.000 đồng và

số tiền mua hụi là 30.000.000 đồng, vì khi mua đưa vốn cho chị Đ là 17.520.000 đồng với thỏa thuận bằng miệng là hàng tháng chị Đ phải đóng hụi chết thay cho chị H và đến khi mãn hụi thì chị Đ phải giao tiền hụi cho chị H là 30.000.000 đồng. Tổng số tiền chị H yêu cầu chị Đ trả là 38.760.000 đồng. Chị H không yêu cầu tính lãi suất từ khi giao dịch đến khi giải quyết, giai đoạn thi hành án cũng không yêu cầu về lãi suất.

Chị Trần Thị Đ trình bày: chị H có chơi hụi của chị 02 chung như chị H trình bày, chị H có đóng hụi sống 2 chung cho chị với số tiền 8.760.000 đồng, ngoài ra trong dây hụi có hụi viên bán hụi nên chị Đ làm trung gian bán hụi dùm hụi viên cho chị H với số tiền 17.520.000đồng, chị H không đóng thêm khoản tiền nào cả, sự thật là chị H chỉ đóng 1 chung hụi sống còn một chung là lấy tiền lời từ số tiền 17.520.000đồng lắp vào 1 chung thứ 2 mới được 8.760.000 đồng, chị Đ không yêu cầu tòa án tính lại phần lãi đã lắp vào chung hụi sống thứ 2 của chị H. Chị Đ không đồng ý với số tiền 38.760.000 đồng mà chị H yêu cầu. Nay chị Đ đồng ý trả cho chị H số tiền 8.760.000 đồng + 17.520.000đồng là 26.190.000 đồng, vì hụi chưa mãn, bị hụi viên khác không đóng hụi nên đã đình hụi khi đình hụi có báo cho chị H biết.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp, đúng thời hạn chuẩn bị xét xử, gửi các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát, đương sự đầy đủ. Hội đồng xét xử (HĐXX) có đầy đủ thành viên và thư ký phiên tòa, từ khi thụ lý đến khi xét xử, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án: đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 468, 471 của Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 19, 21, 22, 29, 31 của Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biếu, phường. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Lê Tuyết H, buộc chị Trần Thị Đ có nghĩa vụ thanh toán cho chị Lê Tuyết H số tiền 26.190.000 đồng, không chấp nhận một phần yêu cầu của chị H yêu cầu chị Đ thanh toán số tiền 12.480.000 đồng .

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1]Việc giao dịch chơi hụi và mua hụi giữa chị Lê Tuyết H và Chị Trần Thị Đ không có làm giấy tờ gì với nhau nhưng các bên thừa nhận và có các hụi viên trong dây hụi xác nhận, tại phiên tòa hôm nay, các đương sự cũng thống nhất về thời gian giao dịch cũng như số tiền chị H đã đóng hụi sống và mua hụi từ chị Đ là 26.190.000 đồng. Chị Lê Tuyết H yêu cầu chị Trần Thị Đ trả cho chị H số tiền

38.760.000 đồng, không yêu cầu tính lãi từ khi giao dịch đến giai đoạn thi hành án. Chị Nguyễn Thị Đ không đồng ý theo yêu cầu của chị H vì việc đình hui là do thành viên khác không đóng hui chết, chị không có khả năng đóng thay, nên đã thông báo cho tất cả hui viên trong đó có chị H là đình hui, chị Đ đồng ý trả 26.190.000 đồng, trong đó tiền chị H mua 2 chung là 17.520.000 đồng và 8.670.000 đồng của hai chung sống.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy do chị Đ không yêu cầu xét lại số tiền thực sự mà chị H đóng của hai chung hui sống và đồng ý trả 8.670.000 đồng nên chấp nhận yêu cầu của chị H đối với số tiền 8.670.000 đồng. đối với số tiền yêu cầu 30.000.000 đồng mua 2 chung hui, hội đồng xét xử xét thấy số tiền thực tế mà chị H đưa cho chị Đ là 17.520.000 đồng không phải 30.000.000 đồng, chị H cho rằng mua là 17.520.000 đồng nhưng có thỏa thuận là đến mãi chị Đ phải trả cho chị H 30.000.000 đồng, trong quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa chị H không đưa ra được văn bản nào thể hiện có sự thỏa thuận trên và đây hui mà chị H cũng không đã bị đình, chị H cũng thừa nhận là chị Đ có báo cho chị H biết hui bị đình, đây hui đã không hoàn thành đến khi mãi hui nên của chị H yêu cầu chị Đ trả 30.000.000 đồng là không phù hợp, hội đồng xét xử ghi nhận số tiền 17.520.000 đồng thực tế mà chị Đ đã nhận từ chị H. Vì vậy, hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Lê Tuyết H, buộc chị Trần Thị Đ có nghĩa vụ trả cho chị Lê Tuyết H số tiền 26.190.000 đồng (hai mươi sáu triệu một trăm chín mươi ngàn đồng), không chấp nhận một phần yêu cầu của chị H yêu cầu chị Đ thanh toán số tiền 12.480.000 đồng ( trong số tiền 30.000.000 đồng) .

[3] Chị Lê Tuyết H không yêu cầu tòa án tính lãi suất từ khi hai bên giao dịch đến khi xét xử và giai đoạn thi hành án, xét thấy đây là sự tự nguyện của chị H nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Chị H chịu án phí đối với số tiền không được chấp nhận là 12.480.000 đồng nên chị Lê Tuyết H phải nộp án phí là 624.000 đồng, được khấu trừ số tiền đã dự nộp tạm ứng 1.100.000 đồng tại biên lai thu số 0010755 ngày 20/12/2017, vì vậy chị Lê Tuyết H được hoàn lại 476.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai. Chị Trần Thị Đ phải chịu án phí trên số tiền 26.190.000 đồng phải trả cho chị H, vì vậy chị Trần Thị Đ phải nộp 1.309.500 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

Xét thấy, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai là phù hợp nên được ghi nhận.

***Vì các lẽ trên,***

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 3 điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 468, 471 của Bộ luật dân sự năm 2015 và các Điều 19, 21, 22, 29, 31 của Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định về họ, họ, biêu, phường.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội .

## Tuyên xử:

1.Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Lê Tuyết H đối với chị Trần Thị Đ về số tiền nợ hụi.

Buộc chị Trần Thị Đ có nghĩa vụ thanh toán cho chị Lê Tuyết H số tiền 26.190.000 đồng (hai mươi sáu triệu một trăm chín mươi ngàn đồng).

Không chấp nhận một phần yêu cầu của chị H yêu cầu chị Đ thanh toán số tiền 12.480.000 đồng (trong số tiền 30.000.000 đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Chị Lê Tuyết H phải nộp án phí là 624.000 đồng, được khấu trừ số tiền đã dự nộp tạm ứng 1.100.000 đồng tại biên lai thu số 0010755 ngày 20/12/2017, vì vậy chị Lê Tuyết H được hoàn lại 476.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai. Chị Trần Thị Đ phải nộp 1.309.500 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### Nơi nhận

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã Giá Rai
- Chi cục THA thị xã Giá Rai
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Lê Yến Ngọc**